THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: /2023/QĐ-TTg	*Hà Nội, ngày tháng 5 năm 2023*

DỰ THẢO

QUYẾT ĐỊNH

Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế thành lập, tổ chức và hoạt động của tổ chức phối hợp liên ngành ban hành kèm theo Quyết định số 34/2007/QĐ-TTg ngày 12 tháng 3 năm 2007

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Nội vụ;

Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế thành lập, tổ chức và hoạt động của tổ chức phối hợp liên ngành ban hành kèm theo Quyết định số 34/2007/QĐ-TTg ngày 12 tháng 3 năm 2007.

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế thành lập, tổ chức và hoạt động của tổ chức phối hợp liên ngành ban hành kèm theo Quyết định số 34/2007/QĐ-TTg ngày 12 tháng 3 năm 2007 của Thủ tướng Chính phủ

1. Sửa đổi Điều 1 như sau:

"**Điều 1. Phạm vi, đối tượng điều chỉnh**

Quy chế này quy định việc thành lập, tổ chức và hoạt động của tổ chức phối hợp liên ngành thuộc thẩm quyền quyết định của Thủ tướng Chính phủ **để giải quyết những công việc liên quan đến nhiệm vụ quản lý nhà nước của nhiều Bộ, cơ quan ngang Bộ cần thiết phải có sự tập trung chỉ đạo, điều hành của Thủ tướng Chính phủ**".

2. Sửa đổi Điều 2 như sau:

"**Điều 2. Hình thức tổ chức**

Tổ chức phối hợp liên ngành được tổ chức dưới các hình thức: Hội đồng, Ủy ban, Ban Chỉ đạo, Ban công tác, **Tổ công tác và các hình thức tổ chức khác**

theo điều ước quốc tế, khuôn khổ hợp tác đa phương, đối tác chiến lược, các sáng kiến, chiến lược toàn cầu, khu vực mà Việt Nam là thành viên".

3. Sửa đổi Điều 3 như sau:

"**Điều 3. Chức năng**

Tổ chức phối hợp liên ngành giúp Thủ tướng Chính phủ nghiên cứu, chỉ đạo, **đôn đốc,** phối hợp giải quyết những công việc quan trọng liên ngành.".

4. Sửa đổi khoản 1 Điều 5 như sau:

"1. Theo quy định của ~~luật, nghị quyết của Quốc hội, pháp lệnh, nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quyết định của Chủ tịch nước,~~ nghị quyết, nghị định của Chính phủ **và quyết định của Thủ tướng Chính phủ;**".

5. Sửa đổi khoản 1 và bổ sung khoản 4 Điều 6 như sau:

"1. Nghiên cứu, **tư vấn, kiến nghị**, đề xuất với Thủ tướng Chính phủ phương hướng, giải pháp để giải quyết những vấn đề quan trọng, liên ngành;

4. Giúp Thủ tướng Chính phủ theo dõi việc tổ chức thực hiện các điều ước quốc tế, khuôn khổ hợp tác đa phương, thỏa thuận đối tác chiến lược, sáng kiến, chiến lược toàn cầu, khu vực mà Việt Nam là thành viên.".

6. Bổ sung khoản 2b Điều 7 như sau:

"**2b. Trường hợp cần thiết phải bố trí thành viên thấp hơn cấp thứ trưởng để phù hợp với yêu cầu, đặc thù về chức năng, nhiệm vụ, hoạt động của tổ chức phối hợp liên ngành, Bộ, cơ quan ngang Bộ làm nhiệm vụ cơ quan thường trực trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định cơ cấu thành viên của tổ chức phối hợp liên ngành quy định tại khoản 2 và 3 Điều này.".**

7. Sửa đổi, bổ sung Điều 12 như sau:

"Điều 12. Tổ chức lại

1. Các tổ chức phối hợp liên ngành được **tổ chức lại** khi mục tiêu, chức năng, nhiệm vụ chồng chéo, trùng lắp hoặc có **sự thay đổi về mục tiêu, chức năng, nhiệm vụ, chức danh người đứng đầu và cơ cấu thành viên tổ chức phối hợp liên ngành theo quyết định của cấp có thẩm quyền.**

2. Trình tự, thủ tục **tổ chức lại** tổ chức phối hợp liên ngành được tiến hành theo quy định tại các Điều 5, 8, 9, 10 và 11 Quy chế này.".

8. Sửa đổi, bổ sung Điều 13 như sau:

“**Điều 13. Giải thể**

1. Tổ chức phối hợp liên ngành xác định được thời gian hoạt động thì tự giải thể theo thời hạn ghi trong quyết định thành lập.

2. Tổ chức phối hợp liên ngành không xác định được thời gian hoạt động thì giải thể sau khi hoàn thành nhiệm vụ.

3. Tổ chức phối hợp liên ngành không hoàn thành nhiệm vụ thì bị giải thể.

4. Bộ, cơ quan ngang Bộ làm nhiệm vụ cơ quan thường trực hoặc là cơ quan đề xuất thành lập tổ chức phối hợp liên ngành có trách nhiệm báo cáo người đứng đầu tổ chức phối hợp liên ngành trước khi gửi hồ sơ đề nghị giải thể đến Văn phòng Chính phủ để trình Thủ tướng Chính phủ quyết định việc giải thể tổ chức phối hợp liên ngành quy định tại các khoản 2 và 3 Điều này. Hồ sơ đề nghị giải thể gồm:

a) Tờ trình về việc giải thể tổ chức phối hợp liên ngành, trong đó nêu rõ sự cần thiết, lý do, phương án giải thể và các kiến nghị, đề xuất (nếu có).

b) Ý kiến của các cơ quan, tổ chức có liên quan.

c) Ý kiến thống nhất bằng văn bản của Bộ Nội vụ.”.

9. Bổ sung khoản 3 Điều 14 như sau:

“3. Chế độ làm việc của tổ chức phối hợp liên ngành phải được quy định cụ thể trong Quy chế tổ chức và hoạt động, trong đó nêu rõ các cuộc họp định kỳ, đột xuất, các yêu cầu về nội dung và kết quả cụ thể trong thực hiện chức năng, nhiệm vụ của tổ chức phối hợp liên ngành.”.

10. Sửa đổi khoản 1 và bổ sung khoản 1b Điều 17 như sau:

“1. Thành viên của tổ chức phối hợp liên ngành có trách nhiệm tham gia đầy đủ các hoạt động của tổ chức phối hợp liên ngành, chịu trách nhiệm **cá nhân** trước **Thủ tướng Chính phủ**, người đứng đầu **tổ chức phối hợp liên ngành** về những **nhiệm vụ** được phân công.

Ý kiến tham gia của các thành viên là ý kiến chính thức của cơ quan, tổ chức nơi công tác.

1b. Trường hợp thành viên tổ chức phối hợp liên ngành không thực hiện nhiệm vụ hoặc không hoàn thành nhiệm vụ được phân công thì người đứng đầu tổ chức phối hợp liên ngành có tránh nhiệm báo cáo Thủ tướng

Chính phủ xem xét, xử lý trách nhiệm và đánh giá, xếp loại chất lượng cán bộ, công chức hằng năm theo quy định của pháp luật.”.

11. Sửa đổi Điều 19 như sau:

“Kinh phí hoạt động của tổ chức phối hợp liên ngành do ngân sách nhà nước bảo đảm và được bố trí trong kinh phí hoạt động thường xuyên của cơ quan được giao nhiệm vụ thường trực tổ chức phối hợp liên ngành. **Trừ trường hợp đặc biệt theo quyết định của Thủ tướng Chính phủ.**”.

12. Bãi bỏ Điều 21.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

Điều 3. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ và Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

KT. THỦ TƯỚNG
PHÓ THỦ TƯỚNG

Trần Lưu Quang

Nơi nhận:
- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán nhà nước;
- Ủy ban Giám sát tài chính Quốc gia;
- Ngân hàng Chính sách xã hội;
- Ngân hàng Phát triển Việt Nam;
- Ủy ban trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan trung ương của các đoàn thể;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, TGĐ Cổng TTĐT, các Vụ, Cục, đơn vị trực thuộc, Công báo;
- Lưu: VT, TCCV (2).